

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K14XCD

TÊN HỌC PHẦN: AN TOÀN LAO ĐỘNG

HỌC KỲ 6

MÃ HỌC PHẦN: CIE - 450

TÍN CHỈ 2

Ngày thi: 21/02/2011

LẦN THI 1

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15			15		15			55	100			
1	121212399	NGUYỄN VĂN CHIẾN	K14XCD	5			5		6			6	5.7	Nằm pháp Baý		
2	131218023	NGUYỄN THỊ THANH HỒNG	K14XCD	9			8		7			7	7.5	Baý pháp Nằm		
3	131218054	NGUYỄN VĂN LONG	K14XCD	6			6		4			HP	0.0	Khăng		
4	131218066	HOÀNG TUẤN NGỌC	K14XCD	10			7		7			6	6.9	Sầu pháp Chên		
5	131218144	TRẦN ANH TUẤN	K14XCD	10			8		8			7	7.8	Baý pháp Taim		
6	131218170	NGUYỄN XUÂN LỢI	K14XCD	6			7		7			8	7.4	Baý pháp Bấu		
7	131218172	VÔ ĐĂNG LÂM	K14XCD	6			6		7			7	6.7	Sầu pháp Baý		
8	141134858	ÔN TRẦN THANH TÙNG	K14XCD	8			7		8			7	7.3	Baý pháp Ba		
9	141213132	LƯU ANH BÌNH	K14XCD	8			7		6			7	7.0	Baý		
10	141213135	HUỲNH XUÂN CẢNH	K14XCD	9			8		7			7	7.5	Baý pháp Nằm		
11	141213139	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	K14XCD	10			6		7			8	7.9	Baý pháp Chên		
12	141213144	VÔ ĐỨC ĐẠT	K14XCD	10			7		7			8	8.0	Taim		
13	141213145	NGUYỄN TRẦN THÀNH ĐOÀN	K14XCD	9			8		7			8	8.0	Taim		
14	141213146	NGUYỄN SĨ ĐÔNG	K14XCD	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
15	141213147	NGUYỄN MẠNH DŨNG	K14XCD	10			8		7			7	7.6	Baý pháp Sầu		
16	141213148	NGUYỄN VĂN DŨNG	K14XCD	5			6		7			7	6.6	Sầu pháp Sầu		
17	141213151	NGUYỄN HỒNG GIANG	K14XCD	10			8		7			7	7.6	Baý pháp Sầu		
18	141213158	ĐINH NHƯ HIẾU	K14XCD	10			7		7			7	7.5	Baý pháp Nằm		
19	141213163	TRẦN VŨ HOÀNG	K14XCD	9			7		7			7	7.3	Baý pháp Ba		
20	141213167	LÊ ĐỨC KHÁNH	K14XCD	9			8		6			6	6.8	Sầu pháp Taim		
21	141213170	NGUYỄN THỊ KIỀU	K14XCD	9			8		7			7	7.5	Baý pháp Nằm		
22	141213174	PHẠM VĂN LÂM	K14XCD	9			7		7			7	7.3	Baý pháp Ba		
23	141213175	VÔ THỊ THÚY LIỄU	K14XCD	9			7		8			8	8.0	Taim		
24	141213176	HUỲNH DUY LINH	K14XCD	8			7		7			7	7.2	Baý pháp Hai		
25	141213177	NGUYỄN TƯ LINH	K14XCD	8			7		6			8	7.6	Baý pháp Sầu		
26	141213178	LÊ THỊ THẢO LOAN	K14XCD	8			8		8			7	7.5	Baý pháp Nằm		
27	141213183	HOÀNG ĐỨC LƯƠNG	K14XCD	8			7		8			6	6.8	Sầu pháp Taim		
28	141213188	NGÔ ĐỨC NAM	K14XCD	4			5		7			8	6.8	Sầu pháp Taim		
29	141213197	TRƯƠNG ĐỨC NHẬT	K14XCD	7			5		7			7	6.7	Sầu pháp Baý		
30	141213198	NGUYỄN TRƯỜNG PHI	K14XCD	8			7		7			8	7.7	Baý pháp Baý		
31	141213205	NGUYỄN THỊ BÍCH QUYÊN	K14XCD	10			8		8			7	7.8	Baý pháp Taim		
32	141213207	MAI BA BÁ SƠN	K14XCD	9			7		7			7	7.3	Baý pháp Ba		
33	141213210	TRƯƠNG VĂN SÁNG	K14XCD	8			7		7			8	7.7	Baý pháp Baý		
34	141213213	HỒ VĂN TÀI	K14XCD	10			7		7			6	6.9	Sầu pháp Chên		
35	141213220	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	K14XCD	5			5		6			HP	0.0	Khăng		
36	141213221	NGUYỄN VĂN THẮNG	K14XCD	7			7		8			7	7.2	Baý pháp Hai		
37	141213223	NGUYỄN VĂN THANH	K14XCD	10			8		7			8	8.2	Taim pháp Hai		
38	141213226	VƯƠNG HỮU THÀNH	K14XCD	8			7		6			7	7.0	Baý		
39	141213228	NGUYỄN VĂN THẾ	K14XCD	6			6		7			7	6.7	Sầu pháp Baý		
40	141213229	VÔ THỊ ANH THI	K14XCD	8			7		8			7	7.3	Baý pháp Ba		

Ngày thi: 21/02/2011

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
41	141213230	TRẦN XUÂN	THỌ	K14XCD	9			7		7			6	6.8	Saũ pháy Tảĩm		
42	141213240	NGUYỄN LÊ	TIẾN	K14XCD	8			7		6			7	7.0	Baỷ		
43	141213251	NGUYỄN VĂN	TUẤN	K14XCD	10			8		8			7	7.8	Baỷ pháy Tảĩm		
44	141213254	BÙI XUÂN	TỴ	K14XCD	9			7		7			6	6.8	Saũ pháy Tảĩm		
45	141213255	NGUYỄN HOÀNG	VIỆT	K14XCD	8			7		9			8	8.0	Tảĩm		
46	141213259	NGUYỄN CẢNH	XY	K14XCD	8			8		7			7	7.3	Baỷ pháy Ba		
47	141214534	LÊ NGỌC	HÙNG	K14XCD	7			7		6			7	6.9	Saũ pháy Chẻn		
48	141214929	NGUYỄN TUẤN	DUY	K14XCD	4			5		7			5	5.2	Nằĩm pháy Hai		
49	141323310	TRẦN THANH	ĐÔNG	K14XCD	9			7		7			7	7.3	Baỷ pháy Ba		
1	8040	NGUYỄN DUY	KHÁNH	K13XCD	4			6		6			5	5.2	Nằĩm pháy Hai		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	47	94%	
2	Số sinh viên nợ	3	6%	
TỔNG CỘNG :		50	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 03 năm 2011
PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú